

Số: /TB-ĐHSPHN2

Vĩnh Phúc, ngày tháng 3 năm 2025

THÔNG BÁO TUYỂN SINH
vào lớp 6, lớp 10 Trường THCS &THPT Sư phạm
Năm học 2025-2026

Trường THCS&THPT Sư phạm là trường phổ thông công lập tự chủ tài chính trực thuộc Trường ĐHSP Hà Nội 2 tại Vĩnh Phúc. Năm học 2025 - 2026, Trường tuyển sinh lớp 6 và lớp 10 theo kế hoạch như sau:

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. Căn cứ pháp lí

- Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở (THCS) và tuyển sinh trung học phổ thông (THPT) ban hành theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Hướng dẫn số 340/HD-SGDĐT ngày 08 tháng 3 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Phúc về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông năm học 2025 - 2026;

- Hướng dẫn số 241/HD-SGDĐT ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Phúc về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 6 trung học cơ sở năm học 2025 - 2026.

II. Căn cứ thực tiễn

Đây là trường phổ thông thuộc Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 được hưởng lợi thế lớn từ hệ thống cơ sở vật chất hiện đại và đội ngũ giảng viên chất lượng cao của Nhà trường.

- Về cơ sở vật chất, học sinh được học tập và thực hành tại các phòng thí nghiệm, thư viện, phòng máy tính, sân vận động, và các cơ sở chuyên biệt thuộc các khoa đào tạo của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2. Điều này giúp học sinh có điều kiện tiếp cận với các trang thiết bị tiên tiến, phục vụ tốt cho việc học tập, nghiên cứu và phát triển kỹ năng thực hành.

- Về đội ngũ giáo viên, Trường có sự tham gia giảng dạy của các giảng viên thỉnh giảng là những cán bộ giảng dạy có trình độ chuyên môn cao từ Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2. Đây là lợi thế quan trọng giúp học sinh tiếp cận với kiến thức

sâu rộng và phương pháp giảng dạy hiện đại, đồng thời tạo môi trường học tập mang tính hàn lâm cao.

Ngoài ra, Trường còn có nhiều thuận lợi khác như môi trường học tập chuẩn mực, tạo điều kiện để học sinh phát huy năng lực sáng tạo, nghiên cứu khoa học ngay từ bậc phổ thông. Các chương trình hợp tác giữa trường phổ thông và các khoa chuyên môn giúp học sinh có định hướng nghề nghiệp rõ ràng, tiếp cận sớm với môi trường đại học, tạo tiền đề vững chắc cho việc học tập và phát triển trong tương lai.

B. PHƯƠNG ÁN TUYỂN SINH

I. TUYỂN SINH LỚP 6

1. Đối tượng và phạm vi tuyển sinh: Học sinh trên toàn quốc.

2. Chỉ tiêu: 80 học sinh

3. Điều kiện tuyển sinh

- Học sinh đã hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học;
- Tuổi của học sinh: Theo Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

a. Tiêu chí xét tuyển

Nhà trường thực hiện xét tuyển theo tiêu chí và mức ưu tiên với thứ tự sau cho đến khi đủ chỉ tiêu tuyển sinh:

** Tiêu chí 1: Thành tích trong quá trình học tiểu học*

- Mức ưu tiên 1: Trong quá trình học tiểu học, học sinh đạt một trong các kết quả học tập như sau: Giải Nhất, giải Nhì, giải Ba, giải Khuyến khích các cuộc thi HSG các môn văn hóa/ Giao lưu Olympic các môn học do Phòng Giáo dục hoặc tương đương trở lên tổ chức.

- Mức ưu tiên 2: Trong quá trình học tiểu học, học sinh đạt một trong các thành tích sau:

+ Đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích các cuộc thi IOE, ViOlympic, Trạng nguyên tiếng Việt, Đại sứ văn hóa đọc, các cuộc thi hoặc các sân chơi trí tuệ từ cấp huyện (quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh) trở lên.

+ Đạt giải Nhất (huy chương Vàng), giải Nhì (huy chương Bạc), giải Ba (huy chương Đồng), giải Khuyến khích các cuộc thi HSG thể dục thể thao và các cuộc thi văn nghệ/ nghệ thuật (giải cá nhân), thể dục thể thao (giải cá nhân hoặc đôi) do phòng giáo dục hoặc tương đương trở lên tổ chức.

- Mức ưu tiên 3: Học sinh trường tiểu học đạt danh hiệu Hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện năm học 2024-2025.

* *Tiêu chí 2: Kết quả học tập năm học lớp 5 tại trường tiểu học*

Xét tổng điểm 3 môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh năm học lớp 5 tại trường tiểu học.

b. Nguyên tắc xét tuyển

- Xét tuyển hồ sơ thí sinh đạt tiêu chí 1 theo mức ưu tiên và thành tích từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu.

- Sau khi xét hết tiêu chí 1 nếu vẫn còn chỉ tiêu, tiếp tục xét tiêu chí 2 và lấy tổng điểm từ cao xuống thấp cho đến khi hết chỉ tiêu.

(Trường hợp số lượng đạt tiêu chí 1 vượt quá chỉ tiêu, sẽ xét tổng điểm 3 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh và lấy từ cao xuống thấp cho đến khi hết chỉ tiêu;

Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng vẫn có nhiều thí sinh có tổng điểm bằng nhau, có thứ tự ưu tiên giống nhau thì Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh quyết định thí sinh trúng tuyển).

5. Xét tặng học bổng cho học sinh khối 6

Mức học bổng	Diện xét học bổng	Chỉ tiêu
- Học bổng tương đương 100% tổng học phí năm học lớp 6	- HS đạt giải Nhất một trong các môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh trong cuộc thi HSG/giao lưu Olympic các môn học từ cấp huyện(quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh) trở lên.	Không giới hạn
- Học bổng tương đương 50% tổng học phí năm học lớp 6	- HS thuộc diện tuyển thẳng thuộc đối tượng ưu tiên mức 1 đạt giải cao nhất.	01

6. Hồ sơ đăng kí tuyển sinh

Học sinh đăng kí tuyển sinh trực tuyến trên website của Nhà trường <http://sp.hpu2.edu.vn>.

Hồ sơ đính kèm đăng ký tuyển sinh (bản scan chụp từ bản chính) gồm:

- Giấy khai sinh hợp lệ;
- Học bạ;
- Chứng nhận hoàn thành chương trình học tiểu học;
- Giấy tờ ưu tiên, khuyến khích theo quy định;
- Ảnh 4x6 cm.

7. Hồ sơ nhập học

- Học bạ tiểu học (bản chính);
- Bản sao giấy khai sinh (có dấu đỏ);

- Chứng nhận hoàn thành chương trình tiêu học do cơ sở giáo dục cấp (bản chính);

- Giấy tờ ưu tiên theo quy định (bản chính);

- Bản sao thẻ bảo hiểm y tế;

- Ảnh 4x6cm.

8. Các mốc thời gian và công việc chính

Thời gian	Nội dung công việc
15/5/2025 - 25/5/2025	- Đăng kí tuyển sinh theo hình thức trực tuyến (thông tin sẽ được đăng tải trên website http://sp.hpu2.edu.vn). (Hạn cuối nộp hồ sơ: 17h00 ngày 25/5/2025)
26/5/2025 - 31/5/2025	- Rà soát hồ sơ; Xét tuyển
1/6/2025 - 4/6/2025	- Công bố kết quả xét tuyển và danh sách trúng tuyển
5/6/2025 - 15/6/2025	- Nhập học cho học sinh trúng tuyển
Trước 30/6/2025	- Báo cáo kết quả tuyển sinh.

9. Phí xét tuyển, học phí và các khoản thu khác

- Phí xét tuyển: Miễn phí.

- Học phí dự kiến: 700.000đ/tháng.

II. TUYỂN SINH LỚP 10

1. Đối tượng tuyển sinh: Học sinh trên toàn quốc.

2. Dự kiến chỉ tiêu: 225 học sinh.

+ Xét tuyển thẳng: không quá 5% tổng chỉ tiêu;

+ Thi tuyển qua kì thi độc lập: không quá 80% tổng chỉ tiêu;

+ Thi tuyển kì thi vào lớp 10 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh

Phúc: số chỉ tiêu còn lại (khoảng 20% tổng chỉ tiêu).

3. Điều kiện tuyển sinh

- Học sinh đã hoàn thành chương trình bậc THCS;

- Tuổi của học sinh: Theo Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

4. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển, thi tuyển

4.1. Phương thức 1: Xét tuyển thẳng

a) Điều kiện xét tuyển thẳng

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp trung học cơ sở.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người.

- Học sinh bị khiếm khuyết một hoặc nhiều bộ phận cơ thể hoặc bị suy giảm chức năng được biểu hiện dưới dạng không bình thường khiến cho lao động, sinh hoạt, học tập gặp khó khăn.

- Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật.

- Học sinh trung học cơ sở đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

b) Nguyên tắc xét tuyển

- Những học sinh không được xét tuyển do hết chỉ tiêu: được xét cộng điểm khuyến khích khi xét tuyển các phương thức còn lại.

Lưu ý: Nếu số học sinh nhập học không đủ chỉ tiêu của phương thức 1, HĐTS chuyển chỉ tiêu còn lại sang phương thức 2.

4.2. Phương thức 2: Thi tuyển qua kì thi độc lập

a) Bài thi, hình thức thi tuyển qua kì thi độc lập

- Nội dung kiểm tra trong kì thi độc lập nằm trong Chương trình giáo dục THCS hiện hành của Bộ GD&ĐT (chủ yếu trong chương trình lớp 9), các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.

- Hình thức: Kiểm tra viết.

+ Môn Toán, Ngữ văn: Trắc nghiệm kết hợp tự luận;

+ Môn Tiếng Anh: Trắc nghiệm.

- Thời gian làm bài:

+ Toán, Ngữ văn: 120 phút/môn;

+ Tiếng Anh: 60 phút.

- Thang điểm: 10 điểm/môn.

b) Điểm khuyến khích

STT	Diện khuyến khích	Điểm khuyến khích
1	- Học sinh diện tuyển thẳng không được tuyển thẳng do hết chỉ tiêu (PT1).	Cộng 6,0 điểm.
2	- Trong quá trình học THCS, HS đạt một trong các thành tích sau: - Đạt giải trong các cuộc thi HSG các môn văn hoá cấp tỉnh, thể dục thể thao (giải cá nhân hoặc đôi) và các cuộc thi văn hoá/văn nghệ/nghệ thuật (giải cá nhân) do Sở Giáo	Cộng 5,0 điểm (giải Nhất); cộng 4,5 điểm (giải Nhì); cộng 4,0 điểm (giải Ba); 3,5 điểm (giải Khuyến khích).

STT	Diện khuyến khích	Điểm khuyến khích
	<p>dục - Đào tạo, Sở Văn hóa - Thể thao - Du lịch tổ chức trong thời gian 3 năm học gần nhất.</p> <p>- Đạt giải trong cuộc thi Khoa học - Kỹ thuật cấp tỉnh trong thời gian 3 năm học gần nhất.</p>	
3	<p>- Học sinh đạt giải trong Kỳ thi HSG các môn văn hóa, thể dục thể thao (giải cá nhân hoặc đôi) và các cuộc thi văn hoá/văn nghệ/nghệ thuật (giải cá nhân), cuộc thi KHKT cấp huyện (quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh).</p>	<p>Cộng 4,0 điểm (giải Nhất); cộng 3,5 điểm (giải Nhì); cộng 3,0 điểm (giải Ba); 2,0 điểm (giải Khuyến khích).</p>

Lưu ý:

- Với mục b: Nếu học sinh thuộc nhiều diện khuyến khích thì cộng điểm khuyến khích đối với diện cao nhất.

c) Điểm xét tuyển

$ĐXT = \text{Điểm ĐGNL (Văn + Toán + Tiếng Anh)} + \text{Điểm khuyến khích}$

d) Nguyên tắc xét tuyển

- Lấy điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng, có nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn những học sinh theo thứ tự ưu tiên sau:

+ Có giải các cuộc thi do Ngành Giáo dục và Đào tạo tổ chức ở cấp cao hơn;

+ Đạt giải cao hơn ở cuộc thi cùng cấp;

+ Có tổng điểm Trung bình môn học cả năm học lớp 9 THCS 3 môn: Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh cao hơn.

(Trong trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng vẫn có nhiều thí sinh có tổng điểm bằng nhau, có thứ tự ưu tiên giống nhau thì Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh quyết định thí sinh trúng tuyển).

Lưu ý: Nếu số HS nhập học không đủ chỉ tiêu của phương thức 2, HĐTS chuyển chỉ tiêu còn lại sang phương thức 3.

4.3. Phương thức 3: Thi tuyển kì thi vào lớp 10 năm 2025 do Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Phúc tổ chức.

a. Bài thi, hình thức thi và thời gian làm bài thi:

Thí sinh thực hiện thi 03 bài thi: Môn Ngữ văn, môn Toán và môn Tiếng Anh. Bài thi được chấm trên thang điểm 10, lấy đến chữ số thập phân thứ hai sau dấu phẩy.

Nội dung kiến thức thuộc chương trình trung học cơ sở, chủ yếu là chương trình lớp 9.

+ Bài thi môn Toán: thi theo hình thức tự luận kết hợp với trắc nghiệm (phần thi trắc nghiệm chiếm 20%, phần thi tự luận chiếm 80% tổng số điểm bài thi), thí sinh làm bài trên tờ giấy thi; thời gian làm bài 120 phút.

+ Bài thi môn Ngữ văn: thi theo hình thức tự luận, thí sinh làm bài trên tờ giấy thi; thời gian làm bài 120 phút.

+ Bài thi môn Tiếng Anh: thi theo hình thức trắc nghiệm, thí sinh trả lời trên một (01) tờ phiếu trả lời trắc nghiệm; thời gian làm bài 60 phút.

b. Điểm ưu tiên

- Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng: Con liệt sĩ; con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

- Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng: Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con thương binh mất sức lao động dưới 81%; con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81 %”.

- Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng: Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; người dân tộc thiểu số; học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ).

c. Điểm khuyến khích

- Đối tượng: Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp tỉnh các cuộc thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc.

- Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển. Trong đó giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

Lưu ý:

- Thí sinh đạt giải kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh không thuộc đối tượng được cộng điểm khuyến khích;

- Trường hợp thí sinh có nhiều hơn một loại ưu tiên, chỉ được hưởng loại ưu tiên cao nhất;

- Trường hợp thí sinh đoạt nhiều giải khác nhau trong các cuộc thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm của giải cao nhất;

d. Điểm xét tuyển

ĐXT = Điểm bài thi 1 + Điểm bài thi 2 + Điểm bài thi 3 + Điểm ưu tiên (nếu có) + Điểm khuyến khích (nếu có).

e. Nguyên tắc xét tuyển

- Xét tuyển đợt 1:

+ Điều kiện để thí sinh được tham gia xét tuyển: Có đủ ba (03) bài thi theo quy định; điểm mỗi bài thi phải lớn hơn 1,00; có điểm xét tuyển đạt từ điểm sàn trở lên do Sở GD&ĐT Vĩnh Phúc quy định.

+ Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà nhiều thí sinh có ĐXT bằng nhau thì xét theo thứ tự ưu tiên như sau: Kết quả học tập cả năm học lớp 9 cao hơn; kết quả rèn luyện cả năm học lớp 9 cao hơn; điểm trung bình môn cả năm học lớp 9 cao hơn; kết quả học tập cả năm học lớp 8 cao hơn; kết quả rèn luyện cả năm học lớp 8 cao hơn; điểm trung bình môn cả năm học lớp 8 cao hơn; kết quả học tập cả năm học lớp 7 cao hơn; kết quả rèn luyện cả năm học lớp 7 cao hơn; điểm trung bình môn cả năm học lớp 7 cao hơn; kết quả học tập cả năm học lớp 6 cao hơn; kết quả rèn luyện cả năm học lớp 6 cao hơn; điểm trung bình môn cả năm học lớp 6 cao hơn. Sau khi xét hết các tiêu chí nêu trên mà vẫn còn các thí sinh có tiêu chí cuối bằng nhau thì lấy trúng tuyển hết những thí sinh này.

- Xét tuyển đợt 2:

Theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Phúc

5. Xét tặng học bổng

Mức học bổng	Diện xét học bổng	Chỉ tiêu
Học bổng tương đương 100% tổng học phí năm học lớp 10	- HS đạt giải Nhất kì thi HSG các môn văn hóa cấp tỉnh; kì thi HSG Thể dục thể thao/ Hội khỏe Phù Đổng (giải cá nhân hoặc đôi) cấp tỉnh năm học 2024-2025; Cuộc thi Khoa học - Kỹ thuật cấp tỉnh trở lên năm học 2024-2025	Không giới hạn
	- HS có điểm cao nhất trong diện xét tuyển dựa trên kết quả thi vào 10 của Sở GD&ĐT	01

Mức học bổng	Diện xét học bổng	Chỉ tiêu
Học bổng tương đương 50% tổng học phí năm học lớp 10	Vĩnh Phúc (không tính điểm ưu tiên, khuyến khích)	
	- HS có điểm cao nhất trong diện xét tuyển dựa vào kì thi độc lập (không tính điểm ưu tiên, khuyến khích).	01

Trường hợp có nhiều học sinh có điểm thi bằng nhau thì tiếp tục xét chọn những học sinh có các giải thưởng khác cao hơn tại các cuộc thi do Phòng/Sở GD tổ chức. Nếu xét hết các tiêu chí, HS vẫn tương đương nhau thì Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh quyết định thí sinh được trao học bổng.

6. Hồ sơ đăng kí tuyển sinh

Học sinh đăng kí tuyển sinh trực tuyến trên website của nhà trường <http://sp.hpu2.edu.vn>.

Hồ sơ đính kèm đăng ký tuyển sinh (bản scan chụp từ bản chính) gồm:

- Giấy khai sinh hợp lệ;
- Giấy tờ xét tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích theo quy định.
- Căn cước công dân;
- Ảnh 4x6 cm.

7. Hồ sơ nhập học

- Học bạ THCS (bản chính);
- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời do cơ sở giáo dục cấp (bản chính);
- Giấy tờ ưu tiên theo quy định (bản chính);
- Bản sao công chứng: thẻ Bảo hiểm y tế và Căn cước công dân.
- Ảnh 4x6 cm.

8. Các mốc thời gian và công việc chính

Thời gian	Nội dung công việc
5/5/2025 - 12/5/2025	- Đăng kí tuyển sinh phương thức 1 và 2 theo hình thức trực tuyến (thông tin sẽ được đăng tải trên website http://sp.hpu2.edu.vn). (Hạn cuối nộp hồ sơ: 17h00 ngày 12/5/2025)
15/5/2025	- Công bố kết quả xét tuyển theo phương thức 1. - Công bố danh sách học sinh tham gia kì thi độc lập theo phương thức 2

Thời gian	Nội dung công việc
15/5-20/5	- Học sinh đăng kí nguyện vọng tuyển sinh vào lớp 10 trên phần mềm tuyển sinh trực tuyến của Sở GD&ĐT Vĩnh Phúc (phương thức 3).
17, 18/5/2025	Tổ chức kì thi độc lập theo phương thức 2
26/5/2025- 31/5/2025	- Công bố kết quả và nhập học với HS trúng tuyển theo phương thức 1, 2.
1, 2/6/2025	Thi tuyển kì thi vào lớp 10 của Sở GD&ĐT Vĩnh Phúc (phương thức 3)
14/6/2025 – 27/6	- Công bố điểm trúng tuyển với Phương thức 3. - Nhập học với HS trúng tuyển theo phương thức 3.
20/7/2025	- Báo cáo kết quả tuyển sinh.

Lưu ý: Nếu số lượng học sinh nhập học chưa đủ chỉ tiêu, nhà trường sẽ xét tuyển và tổ chức nhập học bổ sung trước ngày 20/7/2025.

9. Phí xét tuyển, học phí và các khoản thu khác

- Phí xét tuyển và thi tuyển theo phương thức 1 và 2: Miễn phí.
- Phí xét tuyển và thi tuyển theo phương thức 3: Theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Phúc.
- Học phí dự kiến: 1.000.000đ/tháng.

Nơi nhận:

- HS, PHHS trên toàn quốc;
- Trường THCS&THPT Sư phạm;
- Lưu: TC-HC. *na*

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Quang Huy